TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BÌNH THẠNH** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 708/2022/QĐST-DS	*Bình Thạnh, ngày 05 tháng 5 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 27 tháng 4 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 387/2022/TLST-DS ngày 07 tháng 03 năm 2022

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thanh Thu, sinh năm: 1959**

Địa chỉ: nhà số 74 ấp S, xã R, huyện B, Bình Dương.

Bị đơn: Ông **Võ Quang M, sinh năm: 1953**

Địa chỉ: 618/36B X, Phường H, quận Bình Thạnh, Tp.HCM.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công nhận sự thỏa thuận giữa nguyên đơn: bà Nguyễn Thanh Thu, bị đơn: ông Võ Quang M cùng thống nhất thỏa thuận như sau:

Bị đơn xác nhận còn nợ nguyên đơn số tiền là 3.433.000.000 đồng. Bị đơn đồng ý trả lại số tiền là 3.433.000.000 đồng cho nguyên đơn chậm nhất là ngày 31 tháng 10 năm 2022.

Giấy nhận nợ ngày 22/4/2021 giữa nguyên đơn và bị đơn hết hiệu lực.

Kể từ khi nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị đơn chưa thi hành số tiền nêu trên thì bị đơn còn phải trả cho nguyên đơn tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm là 50.330.000 đồng bị đơn nộp.

Bà Nguyễn Thanh Thu thuộc trường hợp được miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND quận Bình Thạnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Vũ Thị Ngọc Yến